

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện chương trình môn học khối 10 và khối 11 năm học 2023 - 2024

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 4316/SGDĐT-GDTrH ngày 31/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất HS từ năm học 2017-2018;

Căn cứ kế hoạch số 224/KH-THPTLN ngày 10 tháng 4 năm 2023 về tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2023-2024 của trường THPT Lộc Ninh; tình hình cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên của nhà trường;

Căn cứ Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 8 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Trường THPT Lộc Ninh xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình môn học khối 10 và khối 11 năm học 2023 – 2024 cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Giúp cha mẹ học sinh và học sinh lớp 10 năm học 2023 – 2024 lựa chọn tổ hợp các môn học theo đúng quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) để định hướng nghề nghiệp trong tương lai; học sinh được phát huy thế mạnh, sở trường, năng khiếu khi tham gia xét tuyển nguyện vọng vào đại học.

### 2. Yêu cầu

- Phù hợp với phẩm chất, năng lực, nguyện vọng của học sinh định hướng nghề nghiệp.

- Phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, khai thác sử dụng tối đa cơ sở vật chất nhằm tránh lãng phí.

- Đảm bảo tính hiệu quả, chủ động trong thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024.

## II. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC KHỐI 10

**1. Khung chương trình môn học:** Từ năm học 2023 – 2024, học sinh sẽ thực hiện chương trình CTGDPT 2018, các môn học cụ thể quy định như sau:

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
<b>Môn học bắt buộc</b>	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Ngoại ngữ 1(Tiếng Anh)	105
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35
	Lịch sử	70
	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105
	Nội dung giáo dục của địa phương	35
<b>Môn học lựa chọn</b>	Địa lí	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70
	Vật lí	70
	Hoá học	70
	Sinh học	70
	Công nghệ	70
	Tin học	70

	Âm nhạc	70
	Mĩ thuật	70
<b>Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề)</b>		105
<b>Môn học tự chọn</b>		
Tiếng dân tộc thiểu số		105
Ngoại ngữ 2		105
<b>Tổng số tiết học/năm học (không kể các môn học tự chọn)</b>		<b>1015</b>
<b>Số tiết học trung bình/tuần (không kể các môn học tự chọn)</b>		<b>29</b>

- **Các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc:** Ngữ văn; Toán; Ngoại ngữ 1; Lịch sử; Giáo dục thể chất; Giáo dục quốc phòng và an ninh; Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương.

- **Các môn học lựa chọn:** Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật.

Học sinh chọn 4 môn học từ các môn học lựa chọn.

**Các chuyên đề học tập:** Mỗi môn học Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật có một số chuyên đề học tập tạo thành cụm chuyên đề học tập của môn học nhằm thực hiện yêu cầu phân hoá sâu, giúp học sinh tăng cường kiến thức và kĩ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học giải quyết những vấn đề của thực tiễn, đáp ứng yêu cầu định hướng nghề nghiệp. Thời lượng dành cho mỗi chuyên đề học tập là 10 tiết hoặc 15 tiết; tổng thời lượng dành cho cụm chuyên đề học tập của một môn học là 35 tiết/năm học. Nhà trường căn cứ chọn môn học của học sinh để chọn 3 cụm chuyên đề học tập phù hợp với lựa chọn của học sinh và khả năng tổ chức của nhà trường.

- **Các môn học tự chọn:** Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2 (*môn không bắt buộc, nhà trường không thực hiện*)

## 2. Biên chế lớp học, chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2023 - 2024

Nhà trường tuyển sinh: 483 học sinh, dự kiến biên chế thành 13 lớp.

## 3. Tổ chức nhóm môn học lựa chọn

Chương trình GDPT 2018 lớp 10, 11 là giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp phù hợp với nguyện vọng chọn nghề của từng học sinh. Vì vậy cha mẹ học sinh và học sinh lớp 10 khi chọn lựa môn học phải có định hướng nghề nghiệp rõ ràng dựa vào năng lực, sở thích, năng khiếu, truyền thống gia đình, tài chính ... để chọn môn phù hợp. Nhà trường không có điều kiện tổ chức giảng dạy lại môn học cho học sinh nếu thay đổi môn. **Chính vì vậy khi chọn xong các môn học sinh sẽ học trong suốt 03 năm học (lớp 10,11,12)**

- Môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 2 nhà trường không tổ chức.

- Nhà trường xây dựng các nhóm môn học phù hợp dựa trên kết quả lựa chọn của học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường, học sinh chọn 01 trong các nhóm theo từng nguyện vọng.

- Trong quá trình thực hiện việc đăng kí nhóm môn học lựa chọn và cụm chuyên đề học tập, nếu cha mẹ học sinh và học sinh có những vấn đề chưa rõ cần tìm hiểu thêm thông tin thì liên hệ với bộ phận tuyển sinh hoặc lãnh đạo nhà trường để được tư vấn.

**3.1. Định hướng tổ hợp môn KHTN – dự kiến 06 lớp** (chọn tối đa 2 nguyện vọng nhóm phù hợp)

Môn học bắt buộc	Môn học lựa chọn	Số lớp	Cụm chuyên đề học tập	Ghi chú	Nguyện vọng
1.Văn 2.Toán 3.Tiếng Anh 4. Lịch sử, 5. GDQP&AN 6.GDTC 7.Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8. Giáo dục địa phương	<b>Tổ hợp 1:</b> Lý, Hóa, Sinh, Tin học	03	Toán, Lý, Hóa	A, A1, B, D, D07	
	<b>Tổ hợp 2:</b> Hóa, Sinh, Công nghệ, Tin học	02	Toán, Hóa, Sinh	B, D07	
	<b>Tổ hợp 3:</b> Lý, Công nghệ, Mĩ thuật, Tin học	01	Toán, Lý, Văn	A1,D	

**3.2. Định hướng tổ hợp môn KHXH – 07 lớp** (chọn 1 nhóm phù hợp)

Môn học bắt buộc	Môn học lựa chọn	Số lớp	Cụm chuyên đề học tập	Ghi chú	Nguyện vọng
1.Văn 2.Toán	<b>Tổ hợp 1:</b> Địa, Lý Công nghệ; Tin học	3	Toán, Văn, Sử	A1,C,D	
3.Tiếng Anh 4. Lịch sử, 5. GDQP&AN 6.GDTC	<b>Tổ hợp 2:</b> Địa, Hóa, GDKT&PL, Tin học	3	Toán, Văn, Sử	C,D	
7. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8. Giáo dục địa phương	<b>Tổ hợp 3:</b> Địa, Mĩ thuật, GDKT&PL, Tin học.	1	Toán, Văn, Địa	C,D	

**\* Lưu ý: Hs chọn các môn chú ý:**

- Thi TN sẽ chọn 2 môn để thi trong 4 môn lựa chọn
- Xét ĐH phải có các môn mình chọn học. Link tra cứu khối, ngành: <https://trangedu.com/blog/danh-sach-khoi-thi/>

#### 4. Sách giáo khoa 10

- Học sinh tự mua hoặc đăng ký tại nhà trường . Nhà trường chỉ đăng kí SGK, sách chuyên đề, không đăng kí sách tham khảo, sách bài tập,... (đăng kí tại cô Bùi Thị Phương Uyên – số điện thoại: 0975 770 891)

- Danh mục SGK 10:

TT	MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	Năm học 2023-2024			Ghi chú
		Nhà xuất bản GDVN (bộ sách Chân trời sáng tạo)	Nhà xuất bản GDVN (bộ sách Kết nối TT&CS)	Nhà xuất bản ĐHSP (bộ sách Cánh Diều)	
1	Toán 10	X			
2	Văn 10	X			
3	Lịch sử 10			X	Thay đổi CTST sang Cánh Diều

4	Địa lý 10	X			
5	Vật lý 10	X			
6	Hóa học 10	X			
7	Sinh học 10			X	
8	Giáo dục KT&PL 10	X			
9	Giáo dục thể chất 10			X	
10	GDQP&AN 10			X	
11	Hoạt động TN&HN 10	X			
12	Công nghệ 10 (CN)			X	Thay đổi từ trồng trọt sang CN
13	Tin học 10 (KHMT)		X		
14	Âm nhạc 10		X		
15	Mĩ thuật 10		X		
16	Tiếng Anh 10		X		

### III. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC KHỐI 11

#### 1. Biên chế lớp, chương trình

- 12 lớp, các lớp cùng môn sắp xếp lại theo điểm.
- Về chương trình, môn học, chuyên đề: ổn định như lớp 10.

#### 2. Sách giáo khoa

- Nhà trường đăng kí SGK, sách chuyên đề 11 cho học sinh, không đăng kí sách bài tập hay tham khảo. Đầu năm học, khi tập trung nhận lớp, học sinh sẽ nhận sách từ GVCN. Học sinh nghèo, khó khăn, nhà trường sẽ xét và tặng sách giáo khoa.

- Danh mục sách giáo khoa 11

TT	MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	Năm 2023-2024			Ghi chú
		Nhà xuất bản GDVN (bộ sách Chân trời sáng tạo)	Nhà xuất bản GDVN (bộ sách Kết nối TT&CS)	Nhà xuất bản ĐHS (bộ sách Cánh Diều)	
1	Toán 11	X			
2	Văn 11	X			
3	Lịch sử 11			X	
4	Địa lý 11	X			
5	Vật lý 11		X		
6	Hóa học 11	X			
7	Sinh học 11	X			

8	Giáo dục KT&PL 11	X			
9	Giáo dục thể chất 11			X	
10	GDQP&AN 11			X	
11	Hoạt động TN&HN 11		X		
12	Công nghệ 11(Trồng trọt)			X	
13	Tin học 11 (THUD)			X	
14	Âm nhạc 11			X	
15	Mĩ thuật 11		X		
16	Tiếng Anh 11		X		

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Lãnh đạo nhà trường

- Cô Trần Thị Mỹ Huệ - Phó Hiệu trưởng phụ trách (Số điện thoại: 0813952626)

+ Xây dựng kế hoạch chọn tổ hợp môn học khối 10 và phổ biến rộng rãi trong Hội đồng sư phạm, Hội đồng tuyển sinh lớp 10, học sinh và cha mẹ học sinh thi đầu vào trường. Liên hệ hợp đồng GV dạy Mỹ thuật. Phụ trách báo cáo cấp trên khi có yêu cầu, trực giải đáp cho CMHS và HS.

+ Phụ trách xếp lớp và theo dõi biên chế lớp học 10,11. Thông báo danh sách học sinh các lớp 10 để học sinh và cha mẹ học sinh rà soát, điều chỉnh môn học lần 1 (nếu có) trước khi nhập học.

**Thời gian công bố danh sách lớp 10, 11 trước: 4/8/2023; Học sinh khối 10 điều chỉnh lựa chọn môn học (nếu có) trước 7/8/2023 đến 11/8/2023.**

+ Thầy Nguyễn Văn Thạch - Phó Hiệu trưởng: phụ trách triển khai tổ chức tư vấn và hướng dẫn cha mẹ học sinh, học sinh trong thời gian làm thủ tục nhập học. Trực giải đáp cho cha mẹ học sinh và học sinh. (Số điện thoại: 0911568558).

##### 2. Ban tuyển sinh

- Cô Phan Thị Thương (Số điện thoại: 0389359026): Hỗ trợ giải đáp cho CMHS và HS về cách đăng ký. Công khai, kế hoạch chọn tổ hợp môn học khối 10 năm học 2023 - 2024 lên cổng thông tin điện tử tại địa chỉ: <https://thpt-locninh-binhphuoc.edu.vn/>. Thu phiếu đăng ký môn học, hồ sơ.

- Cô Trần Thị Minh Hồng (Số điện thoại: 0943577234): Hỗ trợ giải đáp cho CMHS và HS về cách đăng ký. Thu hồ sơ học sinh, xếp hồ sơ theo lớp 10. Kết chuyển danh sách học sinh khối 11.

- Cô Bùi Thị Phương Uyên (Số điện thoại: 0975 770 891): Hỗ trợ giải đáp cho CMHS và HS về cách đăng ký. Thu hồ sơ học sinh, xếp hồ sơ theo lớp. Tiếp nhận đăng kí mua SGK và phân phối SGK cho học sinh.

**3. Ban chấp hành Đoàn trường:** giới thiệu thông tin tuyển sinh khối 10 trên trang Facebook Đoàn trường THPT Lộc Ninh. Thời gian thực hiện trước 13/8/2023.

Trên đây là kế hoạch thực hiện chương trình môn học khối 10 và khối 11 năm học 2023 - 2024, Hội đồng tuyển sinh 10 của nhà trường và những thành viên được phân công nhiệm vụ tập trung nghiên cứu, tổ chức thực hiện và hướng dẫn cha mẹ học sinh và học sinh nghiên cứu và đăng ký chọn môn theo nhóm môn học đã được nhà trường xây dựng.

**P. HIỆU TRƯỞNG**

*(Đã ký)*

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT (để theo dõi, chỉ đạo);
- TTCM, HĐ Tuyển sinh 10 (để thực hiện);
- P. GD&ĐT (để p/h thực hiện);
- Lưu VP.

**Trần Thị Mỹ Huệ**